

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ CÙ
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2024/HS-ST
Ngày 26 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÙ, TỈNH HƯNG YÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Đình Hiền;
Các Hội thẩm nhân dân: ông Lưu Đình Bằng và ông Nguyễn Văn Hiệu.
- **Thư ký phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Hải, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:** bà Lê Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2024/TLST-HS ngày 31/10/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2024/QĐXXST-HS ngày 11/11/2024 đối với bị cáo:

Văn Đình V, sinh năm 1972 tại T, T1, Hà Nội; nơi thường trú: thôn V1, xã T, huyện T1, thành phố Hà Nội; nơi ở hiện nay: thôn T2, xã T3, huyện T4, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 3/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn Đình T5 (đã chết) và bà Nguyễn Thị D (tại phiên tòa bị cáo V khai là: Lê Thị D - đã chết); có vợ là Lê Thị H và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ ngày 12/8/2024; tạm giam ngày 18/8/2024; bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên “có mặt”.

- **Người chứng kiến:**

Ông Phạm Trọng P, sinh năm 1960;

Trú tại: thôn N, xã N1, huyện P1, tỉnh Hưng Yên “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 12/8/2024, tổ công tác Công an huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên phối hợp cùng Công an xã N1, huyện P1 tuần tra trên đường ĐH80 thuộc địa phận thôn N, xã N1, huyện P1, tỉnh Hưng Yên phát hiện một người đàn ông đang đi bộ trên đường có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến

hành kiểm tra, đối tượng khai họ tên là: Văn Đình V, sinh năm 1972, trú tại thôn T2, xã T3, huyện T4, tỉnh Hải Dương. Quá trình kiểm tra, V tự nguyện giao nộp từ ngăn ngoài cùng túi đeo chéo V đang đeo 01 túi nilon, kích thước (1,5 x 2)cm, bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng. V khai chất trong túi nilon nêu trên là ma túy loại “đá” của V cất giấu với mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng là 01 túi nilon của Văn Đình V ký hiệu M1 và đưa V về trụ sở Công an làm việc.

Kết quả điều tra Văn Đình V khai nhận: khoảng 20 giờ ngày 12/8/2024 V đi bộ từ nơi ở của mình tại thôn T2, xã T3, huyện T4, tỉnh Hải Dương ra đường để đi chơi, sau đó V đi nhờ xe mô tô của người đi đường (V không biết tên tuổi, lai lịch cũng như đặc điểm người, phương tiện, biển kiểm soát xe mô tô của người này). Khi đi đến địa phận tỉnh Hưng Yên (V không rõ thôn, xã, huyện nào), V xuống xe rồi tiếp tục đi bộ trên đường, đi được một đoạn V nhặt được một túi đeo chéo bằng vải màu đen loại có 03 ngăn, kích thước (30 x 20 x 07)cm. V mở túi ra kiểm tra thì thấy ngăn ngoài cùng có 01 gói nilon kích thước (1,5 x 2)cm bên trong có chứa chất ma túy loại đá, các ngăn khác không có đồ vật, tài sản gì. Bản thân V là người sử dụng ma túy đá nên V nảy sinh ý định mang chiếc túi đeo chéo có cùng gói ma túy đá nêu trên về phòng trọ để sử dụng. Khi V đang đi trên đường thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Ngày 13/08/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Cù đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Văn Đình V tại thôn T2, xã T3, huyện T4, tỉnh Hải Dương. Kết quả khám xét không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số: 551/KL-KTHS (KTHS) ngày 15/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi ký hiệu M1 (thu giữ của Văn Đình V), có khối lượng là 0,201g (*không thấy hai không một gam*) là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu hoàn lại được niêm phong ghi số: 551/KL-KTHS(MT) chứa 0,176g (*không thấy một bảy sáu gam*) ma túy, loại Methamphetamine trong niêm phong ghi ký hiệu M1; 01 vỏ túi nilon đựng ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Kiểm tra nhanh chất ma túy đối với Văn Đình V, kết quả dương tính với ma túy, loại Methamphetamine.

Về vật chứng thu giữ và xử lý: 01 phong bì thư ghi số 551/KL-KTHS (MT) bên trong chứa 0,176 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon đựng ma

túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên hoàn lại sau giám định và 01 túi đeo chéo bằng vải màu đen loại có 03 ngăn. Vật chứng trên đang được quản lý tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Cừ.

Đối với người đàn ông đi xe mô tô mà V đi nhờ từ xã T3, huyện T4, tỉnh Hải Dương đến thôn N, xã N1, huyện P1, tỉnh Hưng Yên do V khai không biết tên, tuổi, địa chỉ, lai lịch của người này, nên cơ quan điều tra Công an huyện Phù Cừ không có đủ thông tin để xác minh xử lý.

Đối với chiếc túi đeo chéo bằng vải mà Văn Đình V nhặt được, cơ quan điều tra Công an huyện Phù Cừ đã thông báo truy tìm chủ sở hữu, nhưng không xác định được chủ sở hữu của chiếc túi trên.

Tại Cáo trạng số: 49/CT-VKSPC ngày 31/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên truy tố Văn Đình V về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên luận tội, phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố hành vi phạm tội của bị cáo V theo nội dung cáo trạng; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Xử phạt bị cáo Văn Đình V từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù; không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo V. Vật chứng: đề nghị tịch thu 01 phong bì thư ghi số 551/KL-KTHS (MT) bên trong chứa 0,176 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định, do cơ quan giám định hoàn lại và 01 chiếc túi đeo chéo bằng vải màu đen cho tiêu hủy. Bị cáo V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Văn Đình V nhận tội, khai báo thành khẩn diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ truy tố theo nội dung cáo trạng. Bị cáo V đã nhận thức rõ sai phạm của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để phạt bị cáo mức án thấp nhất, tạo điều kiện cho bị cáo phấn đấu cải tạo tốt, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Cừ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng, đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không

có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của Văn Đình V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trước cơ quan điều tra, đồng thời phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Văn Đình V là 01 túi nilon kích thước (1,5 x 2)cm bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng; phù hợp với lời khai của ông Phạm Trọng Pháo là người chứng kiến khi Văn Đình Vững bị bắt quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và bản kết luận giám định số: 551/KL-KTHS (KTHS) ngày 15/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng niêm phong ghi ký hiệu M1, có khối lượng là 0,201 gam là ma túy, loại Methamphetamine; cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: vào hồi 21 giờ 30 phút ngày 12/8/2024, trên đoạn đường ĐH80 thuộc địa phận thôn N, xã N1, huyện P1, tỉnh Hưng Yên bị cáo Văn Đình V đang có hành vi cất giấu trái phép 0,201 gam chất ma túy, loại Methamphetamine trong túi nilon để trong chiếc túi đeo chéo bằng vải đang đeo trên người để sử dụng cho cá nhân bị cáo thì bị Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Bị cáo Văn Đình V là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo V thực hiện như phân tích đã có đủ dấu hiệu cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên truy tố Văn Đình V về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là chính xác, có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Xét hành vi phạm tội của Văn Đình V là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma túy và các chất gây nghiện. Bản thân bị cáo V là người nghiện chất ma túy, biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe, trí tuệ của con người, gây thiệt hại về kinh tế và là một trong các nguyên nhân, điều kiện dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm khác. Bị cáo V sử dụng chất ma túy để thỏa mãn ham muốn cá nhân dẫn đến phạm tội, đồng thời còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh, áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo gây ra và cần cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng: bị cáo Văn Đình V không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ: Văn Đình V phạm tội bị bắt quả tang, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều nhận tội, khai báo thành khẩn nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[6]. Về hình phạt bổ sung: bị cáo V là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[7]. Biện pháp tư pháp:

- Toàn bộ chất ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định, được chứa trong 01 phong bì thư niêm phong ghi số: 551/KL-KTHS (MT) do cơ quan giám định hoàn lại và 01 chiếc túi đeo chéo bằng vải màu đen đã thu giữ, là chất Nhà nước cấm và đồ vật là công cụ, phương tiện phạm tội không có giá trị, nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8]. Về án phí: bị cáo Văn Đình V là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: bị cáo Văn Đình V phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Văn Đình Vững 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ là ngày 12/8/2024.

Biện pháp tư pháp:

- Tịch thu toàn bộ chất ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định được chứa trong 01 phong bì niêm phong ghi số: 551/KL-KTHS (MT) do cơ quan giám định hoàn lại và 01 túi đeo chéo bằng vải màu đen, cho tiêu hủy.

(Chi tiết về số lượng, chất lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng được mô tả cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/11/2024 giữa Công an huyện Phù Cừ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Cừ).

Án phí: bị cáo Văn Đình V phải chịu 200.000đ, (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án sơ thẩm xét xử công khai có mặt bị cáo, đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo V;
- TAND tỉnh Hưng Yên (phòng KTNV);
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Phù Cừ;
- CQĐT & VP CA huyện Phù Cừ;
- Cơ quan THA hình sự & dân sự huyện Phù Cừ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Hiền